

TP, Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào Quy chế và Chương trình làm việc năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Thành phố Hồ Chí Minh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs).

Ban kiểm soát báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :

1. Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định tại điều lệ do Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua.

Đã thực hiện Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát hoạt động tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát tình hình hoạt động Ban điều hành và bộ máy quản lý thực hiện Nghị quyết, quyết định tại Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT thông qua;

- Định kỳ hàng tháng, Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp do HĐQT tổ chức để giám sát kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban điều hành về việc chấp hành và thực hiện Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông;

- Trong năm 2019 đã :

- + Tham gia lấy ý kiến về việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ¹ của Công ty do HĐQT tổ chức họp lấy ý kiến;

- + Tham gia lấy ý kiến về trình tự và thủ tục việc thoái vốn công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6 của Hội đồng quản trị;

¹ Quy chế quản lý và sử dụng xe máy thiết bị;

+ Tham gia lấy ý kiến về kết quả hoạt động và kế hoạch kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Cầu Phà (Cầu Phà góp vốn 65%)

+ Tham gia lấy ý kiến về việc triển khai xây dựng trụ sở Văn phòng Làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, xác định giảm nguyên giá và giá trị còn lại tài sản vật kiến trúc, cũng như phương án xử lý vật tư thu hồi, thẩm định giá vật tư thu hồi để thanh lý;

+ Thực hiện công tác rà soát hóa đơn chứng từ kê khai thuế hàng tháng tại Phòng Kế toán – Tài chính;

+ Đề xuất và lựa chọn đơn vị báo cáo kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của công ty năm 2019, được Đại hội cổ đông 2019 thông qua.

+ Thực hiện lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu – chi năm 2020;

+ Thực hiện kiểm tra, giám sát quản lý xe máy thiết bị, dự án xây dựng công trình trụ sở Văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành....;

+ Thực hiện rà soát và xem xét tính hợp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, đã theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty cổ phần theo đúng quy định của pháp luật;

+ Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; phối hợp với Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) xem xét ảnh hưởng các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán nêu ra;

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Tại các buổi họp định kỳ hàng tháng với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp, trao đổi thông tin giữa các thành viên để thống nhất nội dung góp ý về việc giám sát chấp hành Nghị quyết Đại hội cổ đông của HĐQT và Ban điều hành chấp hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT;

- Phiên họp ngày 28/01/2019: Ban kiểm soát thông qua Chương trình làm việc năm 2019, lấy ý về Báo cáo 19/BC-CTCP-KD ngày 09/01/2019 của Tổng giám đốc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và Kế hoạch công tác năm 2019 trình HĐQT ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu chi năm 2019;

- Ngày 28/03/2019 : Ban kiểm soát lấy ý kiến về việc thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 và chương trình công tác năm 2019; lấy ý kiến kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Hội đồng quản trị;

- Phiên họp ngày 08/4/2019: Ban kiểm soát lấy ý kiến về việc HĐQT thông qua chủ trương thoái vốn đối với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Phát triển công trình giao thông 6 theo đề xuất của Tổng giám đốc; ý kiến về báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý 1 năm 2019 và kế hoạch công tác Quý II năm 2019 của Tổng giám đốc; Lấy ý kiến bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý Công ty (02 Phó tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng); Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Phiên họp ngày 19/6/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của Phòng Kinh doanh và thực hiện sắp xếp các phòng nghiệp vụ (Phòng QLCL- Phòng KHĐT thành phòng Chất lượng thiết bị) do Tổng giám đốc đề xuất tại Tờ trình 353/TT-CTCP-TGD; lấy ý kiến về báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2019; lấy ý kiến về việc đề nghị phê duyệt phương án thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ sau khi kiểm kê, thời điểm 01/01/2019; lấy ý kiến về việc ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương và kế hoạch Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Phát triển công trình giao thông 6 theo đề xuất của Tổng giám đốc;

- Ngày 16/08/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị Quyết định Ủy quyền Tổng giám đốc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng BIDV CN TP.HCM để phục vụ sản xuất kinh doanh; lấy ý kiến về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng 7 và kế hoạch Công tác tháng 8 năm 2019 của Tổng giám đốc; lấy ý kiến về phê duyệt dự chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng năm 2019 của Tổng giám đốc;

- Phiên họp ngày 08/11/2019: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính; lấy ý kiến về việc HĐQT ban hành Nghị quyết Phê duyệt phương án thoái vốn tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 và Nghị quyết tạm ứng chi trả cổ tức năm 2019; Thành lập Hội đồng kiểm kê Tài sản thời điểm 0^{h00} ngày 01/01/2020 tại tờ trình 619/TT-CTCP-TGD;

- Ngày 24 tháng 3 năm 2020: Ban kiểm soát họp lấy ý kiến Nghị quyết phê duyệt mức giá khởi điểm thanh lý tài sản không nhu cầu sử dụng sau khi kiểm kê năm 2018; lấy ý kiến về thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của công ty được kiểm toán thông qua Báo cáo kiểm toán độc lập số 195/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 19/03/2020 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư Vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS); thông qua dự thảo báo cáo Ban kiểm soát năm 2019 và chương trình năm 2020;

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY.

1-Hoạt động Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Trong năm 2019, HĐQT đã thảo luận và thông qua các nội dung với sự nhất trí cao và thống nhất ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến một số vấn đề quan trọng về hoạt động sản xuất của Công ty như sau :

+ Đại hội cổ đông đã miễn nhiệm 01 chức danh Thành viên Hội đồng quản trị² và bầu 01 thành viên Hội đồng quản trị³;

² Ông Vũ Bảo Vân, đại diện vốn HFIC xin thôi tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021 (việc cá nhân)

³ Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, đại diện vốn HFIC tham gia Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021

+ Quyết định bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý công ty (02 Phó tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng);

+ Quyết định Ban hành quy chế quản trị nội bộ;

+ Quyết định thực hiện sắp xếp tổ chức⁴ và chức năng nhiệm vụ của các phòng sau khi thực hiện sắp xếp⁵;

+ Nghị quyết thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6 và Quyết định thôi cử đại diện vốn⁶ tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển công trình giao thông 6;

+ Nghị quyết thay đổi trụ sở chính làm việc từ 132 Đào Duy Từ, Phường 6, Quận 10 đến địa chỉ tại 451/10 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10;

+ Nghị quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự toán thu- chi năm 2019; trong đó tỷ lệ chia cổ tức là 9.0%/ Vốn điều lệ.

+ Ban hành Nghị quyết chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCS);

+ Ban hành Nghị Quyết chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 và cổ tức đợt 1 năm 2019 cho cổ đông;

+ Nghị quyết ủy quyền Tổng giám đốc ký kết hợp đồng tín dụng ngân hàng (NH BIDV);

+ Nghị quyết phê duyệt kế hoạch kiểm kê tài sản và Quyết định thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản năm 2020;

+ Nghị quyết phê duyệt mức giá khởi điểm thanh lý tài sản năm 2018⁷ sau khi được cơ quan thẩm định giá đề xuất mức giá thanh lý.

+ Công ty đã tuân thủ quy định về cung cấp thông tin theo Quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ điều lệ Công ty, mọi công việc chỉ đạo của HĐQT đều tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.Hoạt động của Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

- Trong công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp: HĐQT và Ban điều hành thực hiện nhiều biện pháp tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp. Đảm bảo tính tuân thủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo tính minh bạch, công khai, tuân thủ quy định của nhà nước trong quản lý.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành công ty đã thực hiện nhiệm vụ một cách năng

⁴ Phòng Quản lý chất lượng và Phòng kế hoạch Đầu tư thành Phòng Chất lượng thiết bị;

⁵ Thay đổi chức năng nhiệm vụ Phòng Kinh doanh;

⁶ Ông Phạm Ngọc Thành- Phó Tổng giám đốc và Ông Cấn Thái Sơn-Phó phòng Kế toán

⁷ Tài sản là phương tiện bị hư hỏng, không sửa chữa được, hết khấu hao...

động, nỗ lực và kết quả chỉ tiêu doanh thu hoàn thành đạt trên 90% so với kế hoạch, lợi nhuận hoàn thành đạt trên 93% so kế hoạch; chỉ tiêu cổ tức chi trả cổ đông đạt 100% so với kế hoạch⁸.

- Đã từng bước nâng cao uy tín, năng lực, thương hiệu của công ty, thực hiện việc bảo toàn vốn; ổn định việc làm và thu nhập, tuân thủ pháp luật về lao động, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động;

- Đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động các đơn vị phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chấp hành và tuân thủ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Đại hội đồng cổ đông, đã điều hành công ty từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động ở từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của công ty, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2019;

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2019

1. Đặc điểm tình hình của Công ty

- Công ty cổ phần Công trình Cầu Phà thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động theo Giấy CNKD công ty cổ phần 0301986393 đăng ký lần đầu ngày 16/9/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 01/10/2019 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp; Trụ sở chính : 451/10 Tô Hiến Thành - Phường 14 - Quận 10;

- Vốn điều lệ của Công ty là : 91.000.000.000 đồng và được chia thành 9.100.000 cổ phần.

- Công ty có 09 xí nghiệp công trình trực thuộc (từ XN CT 1 đến XN CT 9)

- Công ty có 05 phòng nghiệp vụ tham mưu giúp việc sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập lại. (Phòng Quản trị Hành Chính; Quản trị Nhân sự; Chất lượng – Thiết bị; Kinh Doanh; Kế toán Tài chính);

- Công ty con: có 01 công ty con, Công ty Cầu Phà nắm giữ 65% tỷ lệ vốn góp (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Cầu Phà)

- Công ty đã thực hiện thoái vốn 01 công ty (Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông 6), với giá trị chuyển nhượng phần vốn góp là 3.992.734.758 đồng tương đương 102,3% giá trị vốn đầu tư ban đầu (3.900.000.000 đồng), bảo toàn được vốn đã đầu tư.

- Ngành nghề chủ yếu : Duy tu, sửa chữa thường xuyên cầu, đường, cây xanh, thoát nước; duy tu sửa chữa công trình đường sông; Tư vấn kiểm định cầu, tư vấn khảo sát thiết kế công trình xây dựng; xây dựng cầu, đường; Sản xuất, lắp đặt biển báo giao thông đường thủy và đường bộ; sơn đường, thả phao tiêu báo hiệu; Dịch vụ giữ xe đạp cầu..;

- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên (1 chuyên trách và 4 kiêm nhiệm);

- Ban Kiểm soát : gồm 3 thành viên (1 chuyên trách và 2 kiêm nhiệm);

- Ban Điều hành: gồm 5 thành viên (01 TGD và 3 PTGD; 01 Kế toán trưởng);

2. Thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2019:

2.1 Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế :

DVT : 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện cả năm 2019	TH/ KH
1-Tổng Doanh thu	425.252.000	383.104.000	90%
2-Lợi nhuận trước thuế	14.382.000	13.424.000.	93%
3-Tỷ lệ cổ tức/ vốn điều lệ	9%	9%	100%
4-Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000	8.190.000	100%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Công ty đã nỗ lực và cố gắng hoàn thành một số chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, kết quả cụ thể là :

- Chỉ tiêu Doanh thu so với kế hoạch đạt 90%;
- Chỉ tiêu Lợi nhuận so với kế hoạch đạt 93%;
- Chỉ tiêu cổ tức cho cổ đông so với kế hoạch đạt 100%;

2.2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là một đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn;

2.3. Thù lao và các chi phí của thành viên HĐQT, BKS, Thư ký:

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-CTCP-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2019 tại Đại hội công đồng năm 2019 thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019 và Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019,

+ Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019.

Đơn vị tính : 1.000 đ

Chức danh	Số người	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm	Thực hiện / kế hoạch	Tỷ lệ
Chủ tịch HĐQT	01	27.000	324.000	27.000	322.500	-	100%
Trưởng BKS	01	23.000	276.000	23.000	274.600	-	100%
Thành viên HĐQT	04	4.500	216.000	18.000	216.000	-	100%
Thành viên BKS	02	2.500	60.000	5.000	60.000	-	100%
Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	01	4.000	48.000	4.000	48.000	-	100%
CỘNG			924.000		924.000	-	

+ Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi theo Quy chế quản lý nội bộ của công ty được Hội đồng quản trị thông qua.

+ Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019, Tết nguyên đán năm 2020, Hội đồng quản trị quyết định chi thù lao tháng 13 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty với số tiền : 72.500.000 đồng (*Bảy mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*)

3- Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty:

3.1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính :

- Báo cáo tài chính công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán phía nam (AASCs) là đơn vị được Ủy ban chứng khoán chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần công trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3.2. Tình hình tài chính: (Phụ lục đính kèm)

4. Nhận xét và kiến nghị :

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong quá trình điều hành công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 theo Nghị quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát kiến nghị Công ty cũng cần quan tâm trong năm 2020:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với tình hình thực tế, trong đó Công ty tiếp tục tập trung xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, có tay nghề, kinh nghiệm và nâng cao năng lực quản lý công ty để giữ vững thị trường sản phẩm dịch vụ công ích trong giai đoạn 2019-2021, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo yêu cầu của chủ đầu tư, tạo uy tín, đảm bảo chất lượng tiến độ làm cơ sở cho công tác đấu thầu cho các năm tiếp theo;

- Tăng cường các mối quan hệ truyền thống và tìm kiếm đối tác mới, tiếp tục mở rộng thị trường ra các địa bàn lân cận tìm kiếm công trình để tham gia thi công nâng cao năng lực kỹ thuật, năng lực thi công và đấu thầu nhiều dự án đảm bảo chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020;

- Cần có những giải pháp về điều hành, quản lý tốt giá thành và tiết kiệm chi phí quản lý nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh quy chế sản xuất kinh doanh, trong đó nêu rõ trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của đối tượng được ủy quyền về tài chính, lao động... để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu nhằm tăng cường công tác quản lý, quản trị nội bộ công ty đảm bảo hoạt động hiệu quả và tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, rủi ro tiềm ẩn trong sản xuất kinh doanh;

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn để đầu tư thiết bị, đổi mới, cải tiến công nghệ nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tiếp cận lĩnh vực mới về quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật, khai thác cho hệ thống Metro (đường sắt trên cao) do Công ty TNHH MTV Đường sắt đô thị số 1 thực hiện để tham gia; (cử cán bộ, công nhân nghề tham gia học tập, chuyển giao công nghệ nếu có)

- Thực hiện quyết toán dự án xây dựng Trụ sở văn phòng làm việc tại 451/10 Tô Hiến Thành, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Phối hợp với Công ty HFIC xem xét Quyết toán cổ phần hóa và xác định phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần;

- Đối với khoản dự phòng phải thu khó⁹ đòi công ty đã trích lập, Công ty tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với chủ đầu tư để thực hiện thu hồi công nợ.

- Đối với công ty góp vốn, công ty tăng cường giám sát về tài chính, năng lực kỹ thuật ... để hỗ trợ công ty góp vốn ổn định sản xuất, đảm bảo hoạt động có hiệu quả và bảo toàn vốn của công ty.

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát có 3 thành viên (trong đó 1 thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm):

Các thành viên Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ được phân công và xây dựng chương trình làm việc năm.

Các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế và chương trình làm việc của Ban kiểm soát.

Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến trong nội dung thảo luận tại cuộc họp để xây dựng công ty ngày càng hoàn thiện trong chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc;

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT thường kỳ, đột xuất có nội dung quan trọng; được cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;

⁹ Công ty CP ĐT & XD số 17 Thăng Long (1,499 tỷ); Công ty CP Đầu tư Phát triển Sông Đà (719 trđ); Công ty TNHH XD TM Du lịch Công lý (3,229 tỷ); Công ty Cổ phần Đức Phan (2 tỷ)

Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình;

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật nhà nước;

- Xây dựng chương trình làm việc phù hợp với nội dung Chương trình làm việc của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát kịp thời theo từng lĩnh vực cụ thể; có báo cáo và kiến nghị với Ban điều hành trong quá trình kiểm tra, giám sát;

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tham gia trực tiếp để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo quy định;

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý của Công ty;

Ban kiểm soát xin trình bày tình hình hoạt động năm 2019 và nhiệm vụ năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông. Xin chân thành cảm ơn Các cổ đông, các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, toàn thể nhân sự các phòng, xí nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm Soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình đối với cổ đông.

Trân trọng kính chào.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Mạnh Thư

BẢN CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		311.673.583.287	246.560.296.341
I-Tiền và các khoản tương đương tiền			53.800.992.154	33.981.029.285
Tiền	111	V.1	53.800.992.154	33.981.029.285
II.Các khoản đầu tư ngắn hạn	120	V.2		
III.Các khoản thu	130		254.473.901.641	208.491.725.758
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	183.822.588.779	132.645.484.446
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	330.149.000	3.345.175.528
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		68.481.945.412	65.598.332.605
Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	9.347.484.980	9.121.897.393
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(7.508.266.530)	(2.219.164.214)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	1.974.537.663	1.947.034.520
Hàng tồn kho	141		1.974.537.663	1.947.034.520
V.Tài sản ngắn hạn khác	150		1.424.151.829	2.140.506.778
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	V.13	1.424.151.829	2.140.506.778
B-TÀI SẢN DÀI HẠN	200		44.995.885.748	47.887.471.409
I.Các khoản phải thu dài hạn	210			
II.Tài sản cố định	220		20.450.057.927	25.926.505.798
Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	20.450.057.927	25.900.755.802
- Nguyên giá	222		64.271.022.977	64.271.022.977
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(43.820.965.050)	(38.370.267.175)
Tài sản cố định vô hình	227	V.10		25.749.996
- Nguyên giá	228		213.100.000	213.100.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(213.100.000)	(187.350.004)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	9.882.662.638	614.573.548
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		9.882.662.638	614.573.548
V. Đầu tư tài chính	250	V.2	3.900.000.000	7.800.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		3.900.000.000	7.800.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		10.763.165.183	13.546.392.063
Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	10.763.165.183	13.546.392.063
Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		356.669.469.035	294.447.767.750

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		256.435.331.139	194.356.701.654
I. Nợ ngắn hạn	310		256.435.331.139	194.356.701.654
Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	20.045.922.822	24.517.363.313
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		77.477.982.304	46.397.012.112
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	V.13	3.027.025.119	328.615.252
Phải trả người lao động	314		5.413.325.091	1.883.951.551
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		104.052.330.163	83.516.240.141
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	9.558.896.915	8.916.474.571
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15	38.096.326.082	30.134.977.808
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(1.236.477.357)	(1.337.933.094)
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		100.234.137.896	100.091.066.096
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16	100.234.137.896	99.823.416.321
Vốn góp của chủ sở hữu	411		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		91.000.000.000	91.000.000.000
+ Cổ phiếu ưu đãi	411b			
Vốn khác của chủ sở hữu	414		59.467.052	59.467.052
Quỹ đầu tư phát triển	418		1.577.505.223	1.027.487.416
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.597.165.621	7.736.461.853
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm	421a		891.372.820	831.105.721
+ LNST chưa phân phối năm nay	421b		6.705.792.801	6.905.356.132
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	V.17		267.649.775
Nguồn kinh phí	431			267.649.775
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		356.669.469.035	294.447.767.750

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

ĐVT: 1.000 đ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	381.349.712.079	392.770.077.233
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		381.349.712.079	392.770.077.233
Giá vốn hàng bán	11	VI.2	340.256.532.298	353.360.874.926
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		41.093.179.781	39.409.202.307
Doanh thu tài chính	21	VI.3	1.602.273.374	2.030.951.687
Chi phí tài chính (lãi vay phải trả)	22		482.145.122	156.692.307
<i>Trong đó : chi phí lãi vay</i>	23		<i>432.145.122</i>	<i>156.692.307</i>
Chi phí Quản lý doanh nghiệp	26		28.036.109.663	26.264.294.357
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14.178.198.370	15.019.167.330
Thu nhập khác	31	VI.4	152.702.912	593.156.925
Chi phí khác	32	VI.5	906.379.880	1.933.003.929
Lợi nhuận khác	40		(753.676.968)	(1.339.847.004)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.424.521.402	13.679.320.326
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.6	2.623.728.601	2.678.964.194
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		10.800.792.801	11.000.356.132

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.